
Bản án số: 71/2018/HSST

Ngày: 06/9/2018

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Tr- ơng Thành Tr

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Th.
2. Ông Trần Mạnh Kh.

Th- ký phiên tòa: Bà Ngô Thị L

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị BD, KSV

Ngày 06 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện HĐ, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2018/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Bùi Quang Ng, sinh năm 1983; ĐKKHKT: Thôn NC, xã AK, huyện HĐ, TP Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Trung Th và bà Nguyễn Thị T; vợ là chị Phạm Thị Thanh T và 03 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013): tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/12/2003 Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương ngày 15/9/2004; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 15/5/2018 đến ngày 24/5/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú. *(Có mặt tại phiên tòa).*

2. Nguyễn Thế A, sinh năm 1989; ĐKKHKT: thôn PT, xã PC, huyện BV, TP Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H; vợ là chị Trần Thị Việt D (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012: Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/9/2012, Công an quận Hà Đông xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 22/10/2012; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 15/5/2018 đến ngày 24/5/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người bị hại: Anh Nguyễn Đoàn Tr, sinh năm 1971. Trú tại: Thôn PV, xã AK, huyện HĐ, Tp. Hà Nội. *(vắng mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988. Trú tại: thôn NC, xã AK, huyện HĐ, Tp. Hà Nội. *(vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 25/3/2018, Bùi Quang Ng và Nguyễn Thế A đang ngồi uống nước ở quán trà đá gần Khu đô thị Victory thì Nguyễn Văn B (Sinh năm 1983, HKTT: thôn PV, xã AK, huyện HĐ, Hà Nội) gọi điện thoại cho Bùi Quang Ng rủ đi trộm cắp tài sản (trộm sắt) ở Khu đô thị Spendor thuộc thôn PV, xã AK, huyện HĐ, thành phố Hà Nội và bảo Ng thuê xe ô tô tải để chở sắt khi trộm cắp được, Ng đồng ý. Sau đó, Ng nói chuyện lại với Thế A việc B gọi điện rủ đi lấy trộm sắt và bảo Thế A thuê xe tải đi trộm cắp, Thế A đồng ý cùng tham gia với B và Ng.

Khoảng 19 giờ ngày 27/3/2018, Bể xe máy của B chở Ng đến kho chứa sắt của anh Nguyễn Đoàn Tr ở Khu đô thị Spendor để quan sát và chuẩn bị thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, B và Ng ra quán nước ở khu chung cư Thăng Long Victory AK để bàn việc lấy trộm sắt. Lúc này có Phúc và bạn của Phúc là người quen của Ng (chưa xác định được nhân thân) đi đến gặp Ng nên Ng bảo Phúc và bạn Phúc nếu rảnh thì đi cùng B, cả hai đồng ý. B và Ng khoảng 1 - 2 giờ sáng thì làm nên Ng gọi điện cho Thế A bảo Thế A gọi thuê xe tải. Thế A gọi điện cho anh T để thuê xe chở sắt từ trong Khu đô thị Spendor AK đến xã Vân Canh, huyện HĐ với giá 800.000 đồng. Tiếp đó, Thế A gọi điện thoại cho 03 nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân) mà Thế A gặp thuê từ chiều ra chân cầu vượt AK chở vào kho sắt của anh Tr để bốc sắt lên xe ô tô tải. Khi Thế A chở họ đến kho chứa sắt của anh Tr thì gặp Ng đi xe máy chở B và Phúc đi đến, còn bạn Phúc đi bộ phía sau. Ng quay ra hỏi Thế A thuê xe ở đâu, khi biết người lái xe ô tô do Thế A thuê là người cùng ở khu vực NC, AK, sợ gặp người quen sẽ bị lộ nên Ng bảo Thế A dẫn xe vào còn Ng ra chân cầu AK chờ. Thế A quay lại chỗ hẹn ở Cầu vượt AK đón anh T đi xe ô tô tải BKS 29C-82985 vào điểm lấy sắt rồi đi về. Khi B cùng các đồng phạm đang chuyển sắt lên xe ô tô thì anh Nguyễn Văn Sách (sinh năm 1979, HKTT: Khu công nghiệp Cầu Nối, Vân Canh, HĐ, thành phố Hà Nội) là bảo vệ Khu đô thị Spendor phát hiện

nên các đối tượng bỏ chạy, Bgọi điện thoại cho Ng bảo đi về do bị phát hiện. Sau đó anh Sách gọi điện thông báo cho anh Tr. Khoảng 05 phút sau anh Tr đến hiện trường và trình báo cơ quan công an.

Tại kết luận định giá tài sản số 59/KL-ĐGTS ngày 26/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện HĐ kết luận: Tổng số tiền các tài sản cần định giá là: 2.382.000 đồng (Hai triệu ba trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Văn Bích, sau khi sự việc xảy ra đã bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 04/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn Bích. Đến ngày 24/7/2018 hết hạn điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đồng thời ra Quyết định Tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Văn Bích, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn T do không biết số sắt được các đối tượng thuê chở là tài sản trộm cắp, do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ không đề cập xử lý đối với anh T là có căn cứ.

Đối với Phúc, bạn của Phúc và 03 công nhân bốc vác sắt (chưa rõ nhân thân lai lịch), Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng nào nên chưa đủ căn cứ để xử lý, cơ quan CSĐT đang tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Ngày 24/5/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã có Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh Nguyễn Văn T 01 xe ô tô tải biển số 29C-82985 cho anh Nguyễn Văn T và trả lại toàn bộ số sắt đã thu giữ cho anh Nguyễn Đoàn Tr. Anh T và anh Tr đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSHĐ ngày 13/8/2018 của Viện kiểm sát huyện HĐ đã truy tố Bùi Quang Ng, Nguyễn Thế A về tội trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị HĐXX xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Quang Ng, Nguyễn Thế A phạm tội trộm cắp tài sản. □p dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bùi Quang Ng 09 - 12 tháng tù. Áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Thế A 06 - 09 tháng tù nhưng tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 19 giờ ngày 25/3/2018, Nguyễn Văn B rủ Bùi Quang Ng đi trộm cắp tài sản (trộm sắt) ở Khu đô thị Spendor thuộc thôn PV, xã AK, huyện HD, thành phố Hà Nội, Ng nhất trí và rủ Thế A. Bảo Ng khoảng 1 - 2 giờ sáng ngày 27/3/2018 thì lấy sắt nên Ng gọi điện cho Thế A bảo Thế A gọi thuê xe tải, nên Thế A thuê xe oto BKS 29C-82985 của anh T đến để chở sắt, khi các đối tượng đang vận chuyển sắt lên xe oto thì bị bảo vệ khu đô thị phát hiện bắt giữ toàn bộ tang vật. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh Tr được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích phạm tội là chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền chi tiêu bản thân. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đúng với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật đã thu giữ được. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Bùi Quang Ng, Nguyễn Thế A phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng. Đối với Bùi Quang Ng là tên rủ rê lôi kéo Nguyễn Thế A đi trộm cắp tài sản, là vai trò chính trong vụ án, về nhân thân bị cáo đã có một tiền án về tội chiếm đoạt tài sản năm 2003. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đối chiếu với quy định của pháp luật và nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân Tối Cao phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Bùi Quang Ng.

Đối với Nguyễn Thế A đã đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Tr, tham gia với vai trò thứ yếu, nhân thân xấu. Về các tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự, bố đẻ là thương binh, mẹ là người khuyết tật, đó là tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Tr, anh T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường về dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[3] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều là chứng cứ hợp pháp.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[5] Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phản ánh cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX thấy không có dấu hiệu vi phạm nên không kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Quang Ng, Nguyễn Thế A phạm tội trộm cắp tài sản.

Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Quang Ng 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ những ngày đã tạm giữ từ 15/5/2018 đến 24/5/2018.

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thế A 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án phạt tù, được trừ những ngày đã tạm giữ từ 15/5/2018 đến 24/5/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 22 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Quang Ng, Nguyễn Thế A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Bùi Quang Ng, Nguyễn Thế A được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Tr, T được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi gửi:

-Toà án TP Hà Nội

-VKS huyện Hoài Đức

- Chi cục THADS huyện Hoài Đức

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- *Dán án*
- *Lưu hồ sơ*

Trương Thành Tr